1946 SAU 14 SEPTEMBRE 1923

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

DEPOT LEGAL INDOCHINE 1964

Tarif

Một năm	6$00	8$00	8$00	8$00	9$00	12$00
Các tháng và						
Cao cùng số	»	3$00	3$00	3$00	3$00	»
Sáu tháng	3$00	3$50	3$00	3$00	3$50	6$00
Ba tháng	1$50	1$75	1$00	1$00	1$75	3$00
Một tháng	0$60	0$70	0$50	0$50	0$60	1$00

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : P. E. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique : TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 150

ANNONCES
Décomptées à raison de 5 lignes au centimètre de hauteur, sur 0m 065 de large.
Une seule insertion. . . . 0$50 le cm
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . 0$15 le cm
Réclame dans la 1re page. . . . 2$ la ligne.
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le cm
On traite à forfait pour les contrats importants.

Một bài học hay cho các cô nữ-học-sinh Nam-Việt

Vừa rồi có tin nói ở một nữ học-đường kia tại nước Hoa-kỳ, các bà giáo có ra lệnh cấm các nữ học-sinh đến trường không được ăn mặc một cách đài-điểm xa-hoa quá, và cô nào không tuân lệnh thì sẽ phải đuổi về. Cái tin đó tuy không quan hệ bằng lắm tin khác, song cũng chuyện lắm thường ấy có bao-hàm một cái ý nghĩa rất hay cho các cô nữ-học sinh nước nhà ngày nay, mà cái việc mấy bà giáo Hoa-kỳ làm đó thật là một cái gương rất tốt cho các nhà có trách-nhiệm về việc giáo-dục phụ nữ-giới Nam-Việt hiện thời.

Thật vậy, tuy trong vòng mấy năm nay đường nữ-học nước nhà cũng đã thấy phát-đạt ít nhiều, song cái sự tiến bộ về đường tinh thần, về đường học thức không thấy hiện nhiên bằng cái sự tiến-bộ về đường vật-chất, về lối ăn mặc xa-hoa. Cái điều kỳ già nói đây không phải là có ý bới lông tìm vết chi chi, song là một điều có lẽ ai cũng thường thấy cả, nhất là ở những chốn đô-hội như đất Hà-thành : Cái cách ăn mặc của các cô nữ học-sinh càng ngày càng thấy xa hoa lắm. Tuy nói đây không phải là tất cả nữ-học-sinh ai cũng có cái tính thích trang sức ấy, song thực tình thì cái số không thích xa hoa cũng một ngày một thấy ít dần đi thật đó cũng là một điều đáng lo cho cái phong-hóa nước nhà.

Đã đành rằng người ta — nhất là các cô thiếu-nữ — ai chẳng muốn làm đẹp cho mình, vì thế nên không nài phí-tổn để tìm hết cách trang-sức vào mình, tưởng rằng thế là có thể càng thêm giá-trị mình đôi chút! Nhưng trang sức cũng nên một vừa hai phải mà thôi, chớ xa xỉ quá thì chỉ có hại mà không có lợi. Nhất là các cô thiếu-nữ nếu tập nhiễm phải cái tính đó thì thật có lắm sự hại vô cùng. Nay ta thử xét riêng về cái thói xa-hoa của các cô nữ-học-sinh xem có thể sinh ra những cái hại gì.

1° Hại về đường lý tài. — Trước hết, ai cũng rõ rằng người hay trang-sức xa hoa tất phải tiêu nhiều tiền bạc : nào vòng nào nhẫn, nào xuyến nào hoa, nào quần nọ áo kia, nào khăn này giầy khác, sắm cho đủ mọi thức tính ra thật mất khá tiền! Mà những thức đó phần nhiều nào có phải của mình chế được ra đâu! Thường là đem tiền hiến cho ngoài hết cả! Và lại trong khi các cô còn cắp sách đi học thì đồ trang-sức kia đều nhờ ở sức mẹ cha, chớ các cô đã làm chi có tiền mà mua mà sắm. Thế là các cô làm cho cha mẹ lại thêm phí tổn vì các cô : phần phí tổn về sự học-hành, phần phí tổn về đồ trang-sức, những sự phí tổn ấy các cô có nghĩ đến hay không? Lại đến khi khôn lớn, khi thành gia-thất, cái tính ưa trang-sức đã quen, thật làm tổn hại cho chồng con, như thế sao đáng gọi là một bậc vợ hiền mẹ giỏi được!

2° Hại về đường học-thức. — Cái tính ưa trang sức không những có hại về đường lý tài, mà lại còn hại về đường học thức nữa. Hiện nay các cô nhờ ơn cha mẹ nuôi cho đi học, thì cần phải đem hết trí khôn, đem hết thì giờ để chuyên cần vào việc sách đèn, để cho khỏi phí công vô ích và khỏi phụ cái lòng hi-vọng của cha mẹ sinh em. Nếu ưa trang-sức thì suốt ngày ra ngắm vào vuốt, đánh phấn soi gương, bao nhiêu thì giờ chỉ dùng để tô-điểm áo quần, bao nhiêu trí-khôn chỉ dùng để nghĩ cách ăn mặc sao cho hơn chị hơn em, nếu thế thì còn mong gì học-hành, còn mong gì tiến bộ nữa!

3° Hại về đường phong hóa. — Ngoài hai cái hại về đường lý-tài và về đường học-thức, cái tính ưa trang-sức của nữ học-sinh lại còn có một cái hại to hơn nữa là cái hại về đường phong-hóa. Ngày nay ai mấy điều công-nhận rằng những sự hại-thương phong-hóa một ngày một thấy nhiều. Nào là những sự trêu hoa dưới ánh nguyệt, nào là những điều trên bộc trong dâu, những sự dâm bôn thường không ngày nào là không nói đến. Những sự hại hoại phong-hóa đó tuy có lắm nguyên-nhân mà một nguyên-nhân là ở như cái tính-thích trang sức của các cô thiếu-nữ. Thậm chí lắm cô trước còn đứng đắn nhu mì sau vì dại dột quá nghe mà thành hư thân mất nết, thật tự mình dâm xuống vực sâu! Nếu các cô ăn mặc lắm thường nhìn nhận thì khi nào cô tự gây nên nên vạ được!

Ấy cái hại trang sức là như thế, tưởng không cần dài lời vô ích, và ta nên tìm cách ngăn ngừa cho lũ dàn em sau này khỏi mắc phải mới được. Muốn ngăn ngừa cái hại ấy tưởng nên theo cái cách mà mấy bà giáo-dục đã dùng ở nước Hoa kỳ. Các nhà có trách-nhiệm dìu dắt lũ thiếu nữ Việt-Nam cũng nên ra lệnh hoặc khuyên răn nữ học-sinh không nên trang-sức một cách quá đáng, ta nên bảo cho họ biết rằng thiên-hạ không trọng mình vì hương hoa phấn sáp, vì vàng ngọc đầy mình, mà chỉ trọng mình vì học thức cao phẩm hạnh tốt mà thôi. Nhất là các bà giáo cô giáo lại càng nên dùng mình làm một cái gương hoạt-động cho lũ học-sinh soi đây mà noi theo.

Không những ở học đường các bà giáo cô giáo phải giữ gìn cho nữ-học sinh tránh khỏi cái tính trang sức xa xỉ mà thôi, trong gia-đình những phụ huynh cũng cần phải lưu ý đến mới được. Thường thấy lắm nhà cha mẹ chiều con quá đỗi, con đòi gì được nấy, có khi cha mẹ lại thích làm dáng cho con, mới một tí tuổi đầu đã nào vòng nào hột nào xuyến nào hoa, thật là gây cho con thành cái tính thích trang sức vậy. Đó chẳng qua là cha mẹ ít học-thức và lại muốn phô của, không hiểu rằng thế là làm hại cho con sau này.

Nếu học-đường và gia-đình cùng hợp sức giữ cho bọn nữ-học-sinh khỏi mắc phải cái thói thích trang sức, thì tưởng cũng là một điều hay cho nước nhà ngày nay vậy.

B. G.

Âu-châu điện-tín

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux, ngày 12 và 13 Septembre

Việc nước Đức

Quan nội-vụ bộ Thượng-thư quyết thi hành nguyên cả các khoản về bản cải-dụ cấm cước sách và họp tập.

Những người có vàng-bạc phải báo trình trước ngày 2! Septembre.

Nay mai lại sẽ giảm số các nhà ngân hàng được phép buôn bán tiền-tệ

Ở Dresde linh cảnh sát và bọn thất nghiệp xung đột nhau. Năm người chết, và mười người bị thương.

Việc nước Tây-ban-nha

Trong khi biểu tình kỷ niệm Casanova xảy ra việc xung đột nhau. Mười hai người bị thương.

Các quan Tây ban-nha ở Melilla và ở Tétouan có bắt được một phần nghịch trong chân Alanites. Mấy người bị bắt. Nay mai chánh-phủ sẽ đem quân đi đẹp loạn.

Việc hội Vạn-quốc

M Léon Bourgeois, chánh phái bộ nước Pháp tại hội Vạn-quốc tới Genève ngày hôm thứ tư.

Đại hội-đồng bàn tỉ trình về việc giải-tỉnh đồn lại nên tối-chánh nước Áo MM. Hanotaux (nước Pháp) và Robert Cécil (Anh) tỏ ý vui lòng rằng người Áo tin cậy về hội Vạn quốc.

M. Atrasnberger (Ba-lan) M Hanotaux, (Pháp) Lord Robert Cécil (Anh) và M Scialoja (Ý) đều nói việc tạm-phục nền tài chánh nước Áo, thực là một cái công trạng vẻ vang của hội Vạn-quốc, chứng minh rằng Liệt-quốc đồng tâm hiệp lực với nhau làm được nhiều việc lắm.

M Gisono (Tây ban-nha) M. Avramovitch (Serbe-Croate-Slovène) vẫn chánh-phủ nước Áo cùng M. Zimmermen (Hà lan) là tổng ủy viên của hội Vạn-quốc ở Vienne đã khéo trù tính mọi việc được thành công.

Tả-trực lại là tổng trưởng tòa Trị-sự của hội Vạn-quốc có thay tới tòa Trị-sự mà tuyên-bố những lời sau này :

« Tòa trị-sự vẫn lưu-tâm về cái tranh-đoạn của nước Ý và nước Hy-lạp, hiện nay các đại-biểu các nước đương điều-đình với nhau về việc ấy. Tòa trị-sự yên tâm rằng việc điều-đình sẽ được thành-công » Vì mọi lẽ ấy, từ-trước lại xin với các phái-bộ hãy hoãn đường bàn đến việc ấy vội.

M Loudon (Hà-lan) có xin rằng trước khi đại-hội-đồng giải-tán, thì nhà tòa trị-sự cũng cho đại-hội đồng rõ mọi việc về cái tranh-đoạn của hai nước Ý và Hy-lạp.

Sau đại-hội-đồng xét đến bản tỉ trình của tòa trị-sự về các công việc đã làm trong năm 1923

M. Edwards (Anh) có khen ngợi các công việc của Vạn-quốc trong năm đã qua. Ông lại nói : Công việc của cuộc hội-nghị Santiago cũng được việc cho hội Vạn quốc. Các nước về bọn thuật La-tinh ở Mỹ-châu đồng rất ít quan hệ. Trong việc thuận-giảm quân-bị thì về đường tinh-thần đã xảy được kết-quả hiển-nhiên. Trong cuộc hội-nghị Santiago, xét ra cả các nước cũng chưa hợp ý nhau về cái vấn đề thuận-giảm quân-bị thật, nhưng chẳng bao lâu nữa rồi các nước cũng sẽ hợp ý nhau. Tóm lại, ta có thể nói rằng cái lý-tưởng của hai mươi mốt nước đến dự cuộc hội-nghị Santiago rất là hợp với cái lý tưởng của hội Vạn quốc vậy. M. Alfred Douw Leh (Bỉ-lợi) nói nay phải tự tỉnh làm sao cho hội Vạn-quốc được đủ sức để tiến mà mưu đồ một hòa-bình cho thế-giới.

Việc trừ các thứ xuất-bản dâm-ô

Cuộc hội-nghị quốc-tế đo chính-phủ Pháp triệu tập, mà có hội Vạn-quốc đỡ đầu cho, để bàn về việc ngăn ngừa sự buôn bán các thứ xuất bản dâm-ô, đã làm xong công việc. Hội-đồng ưng chuẩn bản dự thảo giao-ước của liệt-quốc về việc trừng phạt sự buôn bán các thứ xuất-bản dâm-ô.

CẢI THIỆN-TAI DỮ DỘI Ở NHẬT-BẢN

Về việc động-đất ở Nhật-bản nay lại tiếp được các tin sau này :

Các nơi của cố bãi thuyền ở Yokohama, Kamakura, và Yokusku bị hủy hoại. Trong 15 châu thuộc về địa phận Tokyo, thì 8 châu bị hủy hoại. Các cầu trên sông Sumida về thời thành Tokyo đều bị sông cả.

Sở họa đồ báo các rằng ở Tokyo bị hủy hoại mất 350 000 nóc nhà, xã số người bị hại là 130.000 người.

Nhưng cứ như một bức vô-tuyến ở Tomioka gửi đến, thì sở Cảnh-sát ở Tokyo nước số người bị hại vì động đất và vì lửa cháy cộng tới 500.000 người. Xác người trôi trong các sông nhiều lắm. Hơn một nghìn người tị nạn ở công viên Uyeno bị nước đổ vào chết ngập cả.

Cứ như lời người ở Yokohama đến Kobé thì số người ngoại quốc bị hại có tới hơn một trăm. Trong số ấy có quan lãnh-sự nước Anh, và quan lãnh-sự nước Mỹ.

Lửa bốc lên trong thành Tokio hồi 5 giờ chiều hôm thứ bảy. Những người bị giam trong ngục thất bị chết cháy. Các nhà về đảng Xã-hội bị bắt mới rồi cũng vào trong cái số ấy.

Các bộ đại-sứ của Pháp và của Ý bị hủy-hoại, bộ Anh-sứ của nước Trung-hoa bị cháy.

Có một điều này người Nhật lấy làm lạ, là trong khi bao nhiêu nhà kiểu mới bị đổ cả, thì có cái chùa cổ Ueno Pak là vẫn trơ trơ không việc gì.

Hiện nay chánh-phủ giao cho tướng Fukuda thiết quân-luật ở Tokio Chánh-phủ phải cấp quân áo lương thực cho hơn hai triệu người ở Tokyo, và mấy triệu người nữa ở các tỉnh thành thôn xã.

Ở kinh-thành Tokyo cũng ở các nơi khác có xảy ra những việc rối loạn, chánh-phủ phải cho quân lính tuần tiễu để ngăn ngừa. Chánh-phủ lại phải lo việc cải-tạo kinh-thành Tokyo, cũng các thành-thị khác, sửa sang lại đường hỏa-xa, đường điện-báo, đường điện-thoại và đường bộ. Các công việc ấy tính ra mất một nghìn triệu livres sterlings mới đủ.

Quan Thượng-thư bài-quan nước Pháp cho các quan Nhật mượn chiếc tàu Colmar để lo chức việc cứu trợ.

Thái tử nhiếp-vị cấp một trăm triệu hoa-viên để cứu trợ kẻ bị nạn.

Các nhà ở trên các cảng quan chức Nhật, tại các bại bị hại phương-diện cộng 20.000 dặm vuông, mà dân số trước sau ở các hạt ấy cộng là 15 triệu người.

CÁI ÁN NHÀ THỰC-NGHIỆP NGÂN-HÀNG

Các báo bên Pháp sang kỳ tàu vừa rồi có thuật rõ việc nhà *Thực-nghiệp ngân-hàng* (B. I. C.) mà trước kia bản báo đã nhiều lần nói đến, nhưng chưa rõ nguyên ủy làm sao vậy tưởng nên lược dịch mà đăng sau này :

Ngày 2 Août, tòa Thượng-thẩm, phòng thứ mười một, đọc quan Langier chủ-tọa đã kết xong cái án các ông quản-lý nhà Trung-hoa thực-nghiệp ngân-hàng.

Sau khi đã kể rõ lịch-sử nhà Thực-nghiệp ngân-hàng từ lúc mới lập cho đến khi khuynh-đảo, thì trong án có luận lời rằng việc quản-trị bao giờ cũng hỗ đỡ lẫn mà nhà ngân hàng đổ, là lỗi ở như các ông quản-lý.

Trong những lời mà bản án đã kể thì trước hết là tội gọi các cổ phần không hợp pháp, như khi thêm vốn lần thứ hai thì các cổ-phần chưa nộp được một phần tư mà đã đem bán cho người khác. Sự lầy là lỗi ở hội-viên Hội-đồng quản-trị là MM. Berthelot, Perchot Chanterd Henry, de Céreneville, Balle, Loste và M. Pernotte là tổng quản-lý của hội. Duy có M Frézouls không dự đến là được miễn tố mà thôi.

Cái tội nặng nữa là tội chia những lãi không đáng. Lãi vừa chia được 5 tháng đã thấy vỡ nợ. Việc chia lãi lầy chẳng qua là để lừa đối người ta mà gọi thêm vốn cho hội vì lúc bấy giờ đương cần tiền.

Tòa xét xong thì kết án như sau này :

MM. André Berthelot, nguyên Hội-nghị-viên hạt sông Seine, 3 000 frs ;

MM Alexis Pernotte, tổng quản-lý nhà ngân-hàng 6 tháng tù và 3.000 frs ;

MM. Justin Perchot, nguyên Hội-nghị viên hạt Basses Alpes, Eugène-Henry, Charles de Céreneville Eugène Balle, Joseph Loste, Paul Chanterd mỗi người 300 francs ;

Còn MM. Antoine Frézouls, Albert Favarelles và Pierre Mellhan thì được trắng án.

HÀI ĐÀM

Một môn thương tâm

Chú *Thốc-cố* đương đi lông-thông, thấy nói ở làng nọ vỡ đê trôi mất nhiều nhà cửa và một cái miếu thiêng lắm, chú đặt ngay gánh thuốc xuống ngồi khóc nu hu.

Lòng đau xẩn môn thương-tâm,
Thoắt nghe nàng đã — a-men! — chú
đã dầm dầm chân sa!

An-nam tứ bảo nhau : « Xem đấy, người ngoại-quốc người ta còn thương ta như thế. Than ôi! ta với ta... »

Bảo nhau thế, rồi, quay lại hỏi chú :

— Chú đau-đớn trong lòng lắm hay sao?

— Tau-tôn lắm.

— Chú thương-xót giống Lạc-Hồng lắm nhỉ.

Chú quệt ngay mắt lên, hỏi lại :

— Cái gì thương-xót! ... Cái gì Lạc-Hồng!...

— Ô hay! thế sao chú thấy chúng tôi khổ, chú lại khóc!

— Cái gì lại khóc!.... Có cái vàng pục tỉ trong miệu... nước trôi tu... mất rồi.... không có tiền têm... khóc một tí...

Nghe nói ai cũng buồn cười và khen chú thờ-tha, lại ủy chú mình cũng thật thà!

Sơn-Phong

Bức quốc-thư cuối cùng của quan Thống-lĩnh Harding gởi cho nước Đại-pháp

Ngày 11 Juillet vừa rồi, nhân ngày khai hội phô-trần các báo-vật tại viện Danh-nghĩa về châu *Californie*, tổ Herrick đại-sứ nước Hoa kỳ tại Paris, sẽ lấy cho vị đại-biểu quan thổ-trưởng Poincaré quyền kim-thư, trong có một bức quốc-thư của quan Thống-lĩnh Harding có đề cả chữ ký của các quan Thượng-thư nước Mỹ.

Bức thư ấy lược dịch như sau này :

Châu Californie đẹp-đẽ kính thư cùng nước Đại-pháp đẹp-đẽ.

Nhờ ơn nước Hoa-kỳ bấy đặc xuất thế đương lúc đau-đớn khó khăn, sẵn cứu ở nước Pháp thì ông La Fayette đến cứu trợ ngay. Nhờ ông đinh-ninh một lòng, chắc cuộc tự-do sau cũng khôi-phục được, về ông tận tâm kiệt lực với công việc của nước Cộng-hòa mới-mẻ ở Tân-lục-địa này, nên ông Washington đã tin được cuộc chiến-thắng mà cái nền dân-chủ đã được hoàn-thành.

Một trăm bốn mươi năm về sau, trong lúc nhân-loại gặp buổi hắc-ám, cuộc tự-do đã lâm nguy mà đã đem bao nhiêu mới gây dựng được bỗng bị dinh dáo giữa đương cơ-nô ngày vong sớm tối, bấy giờ nước Đại-pháp lại đinh-ninh rằng cái nước tân-tiến ở Tây-phương kia nẫu không quản cái nguy-hiểm nọ lại cứu việc đến Hoa-kỳ.

Ngày nay ba vận hai nghìn người mở trường-sở Hoa kỳ chốn ở đất Pháp kia, chính là cái tang chứng nữa tỏ ra rằng nước Hoa kỳ sẽ-để cùng-nâng một phần tài sản của mình, sẽ-để giúp công-hiến cái giọt máu đào quí giá vô ngần của con cái mình như thế, cốt là muốn minh-chứng rằng không có đảng bọc-ngược nào có thể mưu đồ việc áp-chế các nước dân-chủ đã thỏa mãn lắm lòng chiêm-đoạt một cách tham lam vô bạn đâu.

Trong công cuộc lớn lao ấy, hết thảy các chân trong hiệp chủng quốc Hoa kỳ chẳn nào cũng cùng gánh phần đau đớn, cùng dự phần vẻ vang. Châu *Californie* đây ở xa nơi binh đao nơi các châu khác, nhưng cũng hô-hào cổ-vũ nết thảy các hạng nhân đẳng trong quốc dân, vô luận nam nữ, hết lòng hết dạ mà góp gom vào công cuộc cứu-cánh. Cả đến lũ nhi-đồng cũng đem thân đến hiến trước bàn thờ thần Tự-do. Bọn nhi đồng vẫn là vật cốt trở nên hạng người trưởng thành, thì tinh ra những thế-đoạn tự hàng không ngờ trong tuổi thanh niên mà đã làm nổi. Hội Junior Red Cross ở nước nào các công cuộc của bọn học-sinh các trường. Lại thiếu-tập đến cả bọn phụ nữ không nhàng, sẵn của nhà tư-mẫu trong nước cũng dự gánh phần khó nhọc, Hội Croix Rouge, hội d'Aide civile et militaire belge et française, hội Association chrétienne des jeunes femmes, hội Les Chevaliers de Colomb, cũng ra sức để giúp lẫn nhau.

Trường Cao-đẳng California, và trường Cao-đẳng Stanford chẳng mất trở nên những trường giảng-võ cả.

Châu *Californie* là một nơi sơn nhạc chung-tình, điền-địa phì-nhiêu, lắm kẻ ngày đi tìm bề lợi. Thiết-bị hi-dưỡng, thiên công thật đã khéo riêng danh cho cái địa-vị tốt đẹp nhường ấy, nên nhân dân ở đó đều đã từng biết mến chuộng cái đẹp. Họ sang nước Pháp lại cảm-tạp được cái học-thuật, cái mỹ-nghệ của qui-quốc đến khi trở về họ bung tô-điểm cho thành thị nên mình thêm xinh thêm đẹp. Ấy nhờ về cuộc hướng

trương tự tình của hai bên như thế, mà nước Pháp và cái nước ở trời Cựu tây này sinh ra mối tình bền ái rất đặc biệt đậm-đà.

Vì cái mối bền ái ấy và vì tấm lòng nhớ đến những nỗi đau đớn trong cái công cuộc chung, mà nay châu *Californie* gởi cùng nước Pháp bức thư thân-ái này.

Phần mộ của các trận vong tướng sĩ nước Hoa-kỳ chúng tôi hiện nay kỷ thác nước Pháp trông nom gìn-giữ. Cái cầu kỷ-thác thiêng liêng ấy càng buộc nước Pháp với nước Hoa-kỳ chúng tôi một cách rất đậm đà thân thiết. Ước sao trong cuộc giao tế về đường khoa-học, về đường mỹ-thuật về đường học-vấn của hai nước chúng ta, mối tình thân ái ấy lại càng đậm đà khăng khít hơn. Ước sao mối tình thân ái ấy đầm thắm đỏ, đào mãi ra, mà bao hàm được tất cả các nước trong thế-giới. Ước sao chóng đến cái ngày công-lý xáo hợp được cường quyền. San hết, nước sao một ngày kia những hoa trơm quả ngọt của sự hiết cái ớp, cái yêu sẽ đem hiến trên một bữa tiệc liệt quốc công-đồng, mà tất cả bàn đàn thiên-hạ đều được hưởng những của hay vật quý trên trái đất này.

Tin sau cùng

NƯỚC Ý VỚI HY-LẠP

Nghe chừng việc nước Ý rất quân ở Corfou về cớn khó khăn chưa giải quyết xong.

Nước Ý nhắc lại rằng thế nào cũng sẽ rút quân về, nhưng yêu-cầu nước Hy-lạp phải nộp các khoản bồi thường chắc chắn mới được, và phải trừng phạt những kẻ thành-thích.

Nước Anh thì đòi nước Ý tập tức ấn định ngày nào rút quân về.

M. Mussolini có tuyên bố tại hội-đồng các quan Thượng-thư nước Ý rằng khi nào nước Hy-lạp thi hành các khoản của hội-đồng các quan đại sứ yêu cầu thì sẽ rút quân ở đảo Corfou về.

Bordeaux ngày 13 Septembre

CÁI THIÊN-TAI DỜ-DỘI Ở NHẬT-BẢN

Tại nhà thờ Saint Roch ở Toulon có đặt lễ cầu-hồn cho các nhà nữ tu-hành và con gái bổ cái ở viện Bảo-cổ Saint-Maur ở Yokohama bị hại trong trận động đất mới rồi.

Số người Pháp bị hại về nạn động đất cộng là 13 người. Người sống-sót tị-nạn trên tàu *Amboise*.

Tại Tokyo máy nước, điện, điện, và xe-điện đã sửa sang lại được một phần.

Bordeaux, ngày 14 Septembre

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Xin các ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn báo-quán gửi đến chỗ mới, thì gửi cho báo-quán cái giấy quán báo, chớ tại thấy nào thì biên rõ rằng vào đấy, và gửi theo hai hào (0$20) bằng tem cũng được) để chi tiền giấy quán khác.

Hễ ai không gửi tiền theo thì cứ để nguyên như cũ hoặc nhất thì cũng bỏ.

Cuộc thi thơ

Của Ngô-tri-Quỳnh nữ-sĩ

Thơ thi

DCLXXXVI

Nghìn năm văn vật đất Thăng-long,
Học tỉ là đây có phải không ?
Đạo cả ách khoi chung miền đất Bắc,
Cung tường xây vững gác trời Đông.
Khánh kêu gọi tỉnh hồn làm cỗ,
Bia lạc còn in dấu Lạc-hồng.
Còn nước còn non còn miễn đó,
Còn nền luân-lý đám quên công.

Nữ-sinh, Lê-thị-Liên
Thái-hà-ấp, Hoàn-long

DCLXXXVII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miễn thành rộng xem có khác không ?
Một nắp cung tường người nguyên dấu cũ.
Mấy hàng bia đá chửa rêu phong.
Ý trời còn để văn Thù-Tá,
Mạch đất chưa thay tiếng Nhị-Hàng.
Nguyễn, Lý, Trần, Lê bao thế-kỷ
Khí hương thờ phụng một lòng chung.

Vũ-xanh-Chi
Làng Dịch-diệp, Nam-định

DCLXXXVIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Văn-miếu trang - nghiêm ngất cõi đông.
Đạo học một dòng mưa đẻ nhuận,
Cung tường vài bậc gió kiến rung.
Sân thi trăng tỏ in sông hiệ.
Cửa lễ hương thơm khắp nẻo Nàng.
Về đẹp khen ai đề vịnh ấy
Rừng nho có chả biết hay không ?

Phạm tập-Bảo
Làng Mỹ-bông, Thái-bình

DCLXXXIX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Không-miếu sừa sang nay cũng khá sang,
Chính học ngất cao trên đỉnh núi,
Đạo nguyên lai làng dưới đông sông.
Một đền hương hỏa quan dân trọng
Hai chữ cương thường thế-đại công.
Khéo nghĩ để bài giảng nữ kiệt.
Văn-minh gặp hội chấn văn-phong.

Phạm-kinh-Uông
Làng Mỹ-bông, Thái-bình

DCXC

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Văn-miếu xây nên đạo-đức chung.
Thánh-thị xiết bao máy bụi đỉnh.
Cung tường riêng vẫn lửa hương nồng.
Mưa Âu gió Mỹ năm châu khắp.
Đông Nhật người Tàu mọi giới thông.
Bốn mặt nào bia nào cổ thụ,
Khi thăng tổ-điểm vẻ tiên rồng.

Phạm-văn-Đôi
Huyện Hoành-bồ, Quảng-yên

DCXCI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng long,
Thánh-miếu xưa nay khói lửa sáng.
Vai nhận cung tường nền đất vững.
Đời vàng nhật-nguyệt bóc gương trong.
Biết bao thế-kỷ còn bia đá,
Trải mấy tang thương vững cột đồng
Dầu có tráng ta nhưng nếp cũ,
Ức muôn đời mãi biết bao cùng.

Ng-văn-Thom
16, Rue des Stors, Hanoi

DCXCII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Kể trước người sau chữ hiếu trung
Nên dựng cung tường càng tuổ nguyệt.
Ân trời Thái Tổ khắp tây đông,
Nước non hương tỏ nền thi lễ,
Hoa cỏ thơm lừng đầu đỉnh chung.
Nhân nhà đồng-bào ai đã tế,
Da quan nên hãy đáng mà trông.

Xuân Chi
25, Rue des Radeaux, Hanoi

DCXCIII

Nghìn năm văn vật đất Thăng-long,
Không miễn ai ôi đứng lại trông.
Mấy lớp lân đài bền cõi Bắc.
Muôn đời văn-hiến rực miền Đông
Kia đền Khải-thánh nguồn Thù-Tứ
Đó cực Khuê văn đất Nhị Nùng.
Bên giếng thiên-quang bia giáp bảng.
Chạnh lòng tưởng thấy hội mây rồng.

Phan-huy Diệu
Làng Thụy-khuê, Sơn-tây.

DCXCIV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Lừng lẫy danh thơm khắp Á đông.
Miễu thành lau truyền cùng thế-đại,
Bia hiền ghi tạc với non sông.
Biết bao dâu bể còn hương lửa.
Trải mấy xuân thu vẫn khói sùng.
Văn-hiến đây là nguồn cội gốc.
Giữ gìn quốc-túy một lòng chung.

Phan-huy-Côn
Làng Thụy-khuê, Sơn-tây

DCXCV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Danh thắng lau truyền cõi Á đông.
Miễu sủ trang-nghiêm nền quốc-túy
Cung tường rực rỡ vẻ non sông.
Kính thiên bát nọ chờ ai tá,
Ấu trĩ vườn ka tâm kẻ mong.
Con cháu Lạc-hồng mười mấy triệu,
Ai là mở mặt với non sông

Phạm-quốc-Bảo
73 Rue du Coton, Hanoi

DCXCVI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng long,
Không-miếu là đây đứng lại trông,
Chót vót cung tường cao mấy lớp,
Là nhờ bia đá tạc với đông.
Công hầu cũng bởi đường nho giáo.
Khanh tướng nơi đạo chính-tông
Trải mấy xuân thu nền quốc-tế.
Tôn-sùng vẫn giữ một lòng chung.

Nguyễn-thị-Thược
21, Ruelle de Trung-yên, Hanoi

Cải chính

Số báo ra ngày 4 Août trong mục này bài thơ số CCXVIII của thứ bà « Mộc đạc cung sân hồi tiếng vẳng », chữ sửa sắp lầm là chữ sửa. Vậy xin cải chính cho đúng.

VIỆC HANOI

Thời - tiết

7 giờ 23 độ
15 giờ 31 độ

Giá bạc. — Kể từ ngày 14 Septembre 1923, giá bạc ở kho Nhà-nước định là 8 $ 68.

Thị giá quốc-trái. — *Ngày 16 Septembre 1923*, — 3%, 57.90. — 4%, 1918 62 60. — 5%, 1915 1916 75.20. — 5%, 1920 91 95. — 6 / 1920 88 8).

Tin nước. — Mực nước ở Hanoi ngày hôm nay là 9 m 52

Máy bay chở thư cho Hanoi với Haiphong. — Báo *Indépendance Tonkinoise* phàn-nàn về việc tải thư ở chuông Haiphong Hanoi vì nước lụt mà chậm trễ quá thì có bàn rằng: « Đường xe-lửa Hanoi đi Haiphong vì bị ngập mà hai thành-phố nay không giao thông với nhau được. Hành khách và thư từ đều phải đi xe-hỏa lên Đáp-cầu rồi đáp tàu thủy mà đi Haiphong. Sự chậm trễ ấy rất là thiệt hại cho việc buôn-bán của hai thành phố.

Ở Bạch-mai ta đã có những phi-co và ở Haiphong có những thầy phi-co, thì lại chẳng nên đặt ra một đường chở thư trên không trung du ?

Nghe đâu một nhà buôn lớn ở Hanoi có xin với quan Thống-sứ liền đó, vậy thì ta chắc rằng quan trên sẽ nhiệt thành mà y cho ».

Việc giao-thông với nước Pháp. — Phủ Thống-sứ vừa chuyển cho phòng Thương-mại một bức thư của bộ Tuyộc-địa báo cáo rằng tàu *Chantilly* đáng lẽ ngày 25 Octobre này thì ở Marseille chạy sang Đông-dương, nhưng vì chữa chậm quá nay lại bãi chuyến ấy đi. Cho được khỏi thiệt hại gì về việc giao-thông thì Chính phủ đã định rằng tàu *Paul Lecat* ngày 2 Novembre ở Marseille chạy, lượt đi sẽ cho ghé Haiphong và tàu *Angkor* ngày 5 Octobre ở Marseille chạy thì lượt về cũng cho ghé Haiphong.

Đê sông Đuống. — Quan Tổng-sứ sau khi đi xét đê sông Đuống lại Lê-thôn và Cổ bi thì ngài có cấp cho quan Công-sứ Bắc-ninh số tiền 2500 đồng, để chi tiêu các khoản cần kíp về việc hộ đê.

Công-ty Phạm văn-Phi CẢM ƠN NGƯỜI LÀM máy và tài-xế cầm xe ô-tô — Xem trang thứ tư

2013

Tòa án cải trị. — Tòa án cải-trị đến ngày thứ tư 19 Septembre lối 8 giờ sáng sẽ họp tại Tòa án Hanoi. Trong những việc sẽ xử thì có :

MM. Pesme in Isaac và Ng-văn-Bền xin giảm thuế ;

M. Ng Kiêm ở làng Pao-ng-ngãi (trang lý) xin giảm thuế ;

MM. Vercenil và Gravereaud xin giảm thuế môn bài ;

Hội Quảng-hung-long xin giảm thuế môn bài ;

MM. Renaud, Ng-v-Qui xin giảm thuế môn bài và thuế thân ;

M. Võ-v-Gia ở Tourane xin giảm thuế môn bài ;

Công-ti dệt ở Nam-định xin giảm thuế môn bài cho chi nhánh ở Vinh ;

Việc M. Benin kiện chánh-phó Đông-dương ;

Việc M. Gravel kiện chánh-phó Đông-dương ;

Việc M. Barry kiện Ngân khố ;

Việc chú Khách Chung-tu-Vinh xin giảm thuế môn bài, và mấy việc nữa cũng toàn là xin giảm thuế với môn bài cả.

Việc M. Baudat kiện sở Thương-chính ;

Việc M. Ng-năng Hậu tức Cai-Thái kiện sở Thương-chính.

Phòng khám bệnh

của quan Thầy Thuốc tây

Phố hàng Điếu nhà hòm (Rue des Pipes) số nhà 9, ở Hanoi.

Ngày nào cũng khám bệnh từ 10 giờ sáng đến 12 giờ trưa, trừ chủ nhật và ngày lễ.

Phòng nuôi người bệnh, rất sạch sẽ. Chữa các bệnh người lớn và trẻ con.

8662

Thi bằng Thành-chung Pháp-Việt. — Kỳ thi bằng Thành chung Pháp-Việt tại Hanoi ngày 21 Septembre 1923 thì Hội đồng sát hạch có :

Chánh Hội-đồng : M. Brachet, giáo sư trường Trung-học *Albert Sarraut*.

Phó Hội-đồng ; M. Pujarniscle, đốc-học trường nam Sư-phạm.

Hội - viên : MM. Vayrac, Manau, quan cai-trị tại phủ Thống-sứ ; Soudet, chánh nhà Thư-viện ; Lê trang-Ngọc, tổng-đốc tri Thượng-thẩm Hanoi ; Mme Brachet, giáo sư bực trung học ; MM. Thomas, giáo-sư bực trung học ; Lombergier, đốc - học trường Bảo-hộ ; Pelchol, Freyder, de Rosario, giáo-sư bực trung học ; Mells Latasie, giáo-sư bực trung học ; Mells Lasdo-fini, Mme Maumau, giáo sư bực trung học ; MM. Leloup, Olivieri, giáo-sư bực sơ học ; Mmes Tronssard, Rous, giáo-học trường nữ Sư-phạm ; MM. Luci, giáo-sư bực sơ học ; Bà-Kỳ, giáo-học trường Cao-đẳng sư-phạm ; Đỗ đình-Nghiêm, giáo-học trường Thực-hành, phó Bố-hữu-Vị.

Ngạch Học-chính. — M. Nguyễn-văn-Giao, có bằng tú-tài Tây được bổ làm tham-tá tập sự ngạch Học-chính kể từ ngày 13 Septembre 1923.

Đạo ngạ-định ngày 27 Juillet 1923 đã M. Bùi Cân giáo-học ra ngoại ngạch tây chánh-phó Nam-triều bổ dụng thì nay bãi đi M. Cân giáo-học tập sự nhận thành-chung nay tây quan Kham-sứ Trung-kỳ bổ dụng.

M. Lê-Âm, giáo-học tập sự ngạch thành-chung tòng sự tại trường Trung-học Vinh nay đề ra ngoại ngạch tây chánh phủ Nam-triều bổ dụng và tòng sự tại trường Quốc-tử-giám.

Thư từ tỉ đi Haiphong. — Trong khi đường hỏa-xa chạy Haiphong bị ngập lụt thì bao nhiêu thư từ gửi xuống thành phố ấy đều phải gửi qua Đáp cầu chuyển xe lửa cuối cùng là 17 giờ 40. Vậy thì giờ cuối cùng sở điện báo nhận các thư thường là 17 giờ mà các thư recommandé là 16 giờ 30.

Trường kỹ-nghệ Hanoi. — Các học sinh thi tại trường Nam-định nay đã có bằng yết tiên các cậu sau này được vào kỳ thi về. Sổ đăng sau này là theo thứ tự trên dưới :

MM. Mai-xuân-Hợp, Nguyễn-xuân-Ẩn, Đoàn-văn-Chư, Nguyễn-văn-Phong Cao-văn-Thân, Mai-văn-Vinh, Nguyễn-văn-Phú, Trần-văn-Tam, Nam-định ; Trịnh-tri-Vinh, Thanh-hóa ; Phạm-đình-Tỵ, Hải-dương, Nguyễn-văn-Tích, Trần-quý Minh. Kim-văn-Phùng, Mai-khắc Thiện, Trần-trọng-Bảo, Ng-v-Lân, Kim-lưu-Phương, Trần-như Nải, Trần-đạo-Thông, Hoàng-văn-Tiêm, Nam-định, An-duy-Lâm, Hải-dương, Trần-văn-Khảo, Nam-định, Ng-hữu-Tài, Hà-nam, Võ-tam-Long, [Nam-định, Võ-hữu-Lợi, Hà duy Lăng, Ninh-bình, Lương-khánh-Thiện, Ng v-Võ, Hà-nam, Lê-v-Lan, Võ-hữu-San, Ng-v-Nải, Nam-định, Võ-văn-Xuân, Ninh-bình, Trần-thượng-Tín, Nam-định.

Trong số 33 người ở trên ấy thì có cậu Ng xuân-Ẩn và cậu Mai-khắc-Thiện vì mới có 13 tuổi nên không không nhận, lệ nhà trường phải đi ra là 15 tuổi mới được.

Ái tín. — Bản-quán được tin buồn rằng cụ Đinh-Thị là thân mẫu quan châu Lê-xuân-Kỳ vừa tạ thế ngày 4 Septembre 1923 tại Lang-chánh. Năm nay cụ hưởng thọ 53 tuổi.

Thọ tục Mường thì chưa định ngày nào cất đám.

Bản-quán có lời kính viếng cụ và chia buồn với quan châu Kỳ cùng gia quyến.

Nghỉ dưỡng bệnh. — M Vũ-hữu-Trân, ký giáo thực tập hạng tám tại Yên-sở (Hà-đông) được nghỉ dưỡng bệnh ba tháng, tháng thứ nhất lĩnh cả lương và hai tháng sau lĩnh nửa lương.

Nghỉ phép. — M Đoàn-Hưng, tri-phủ hạng nhì tại phủ Lý-nhân (Hà-nam) được nghỉ phép 29 ngày tại Hà-đông.

M. Vũ-xuân-Tâm, giáo tập hạng nhì hậu tuyển tri-huyện, trợ-tá tại phủ Lý-nhân thì nay quyền phủ lý trong khi M. Đoàn-Ngung nghỉ phép.

Cuộc đánh số giáp hội trẻ con Tây lại vô thừa nhận. — Các vé đánh số giáp tử con Tây lại vô thừa nhận hiện đã gửi bán tại bản-quán, giá mỗi vé là 5 hào. Gửi đi các tỉnh, phụ thêm tiền nước gửi thì phải-lai (Recommandé) tính như sau này : từ một vé đến mười vé . . . : 0$11 từ mười vé đến hai mươi vé : 0 15 Đến ngày 1er Novembre 1923 thì sẽ mở rại tôn Đốc-lý Hanoi.

Hội-chợ lần thứ năm sẽ mở từ 2 đến 16 Décembre tới nơi này.

Di trường. — Trường Sơ-học Hồ-khanh thuộc huyện Yên-bắn (Nam-định) trước ở làng Hiên-khanh nay đi đến làng Lai-xá.

Dạy chữ nho. — M. Vũ-hữu-Dao, ký-lục thượng hạng tòa Sứ Bắc-ninh nay hiêm việc dạy chữ nho tại trường Kiêm bị Bắc-ninh, kể từ ngày 3 Septembre 1923. Phụ cấp mỗi tháng 5 đồng.

Ngạch quan-lại, Lại một người phải cách chức. — M. Lê-phấn-Phiêu, Bàn-lâm-viện đãi chiếu, thừa-phái hạng nhất tại chầu Sơn-dương (Tuyên-quang) nghỉ phép tại làng Thọ-lão huyện Đan phượng (Hà-đông) nay phải cách chức và mất cả phẩm hàm. Các bằng sắc sẽ phải thu lại để tiêu hủy.

Bọn ăn cắp. — Trần-đình-Tiến và Phạm-trọng Phác hai tên đều buôn gỗ ở Vũ-lao (Nam-định) lên Hanoi, ẩn cắp 17 tấm lụa giá đáng 139 đồng của một người buôn to là Hoàng-Ngưỡng cũng ở Nam định lên Hanoi. Hai tên ấy sở Cảm hồi xong đã giải vào Tòa án.

Tiền mất. — Tên Trần-v-Thanh, thợ may bị kiện rằng lấy mất hồn cái áo người ta gửi may giá đáng 80 đồng, trốn đi mất.

Giải vào Tòa án. — Tên Ng-v-Ba tức lý Hội 32 tuổi, thợ may, nhà ở làng Vong-khê (Hưng-yên) bị cái tháng tư về tội lừa đảo ; tên Ng-Đức-Toa 21 tuổi làm nghề cu ly, bắt được mang mấy cái đồ đồng ăn cắp ; tên Ng-v-Quế 17 tuổi đã phải bắt xử lại

(Xem trang thứ ba, cột thứ ba).

Số 10

ĐÁ-BIẾT-TUỔI-VÀNG

(Trinh-thám tiểu-thuyết)

PHẠM-BÙI-CẦN dịch-thuật

Cuốn tiểu-thuyết này cho là tiểu-thuyết tiểu-thuyết cũng được, mà cho là trinh-thám tiểu-thuyết cũng được. Vậy xin dịch ra để cống-hiến các bạn độc-giả một cuộc tiêu-khiển khiển-hứng trong khi tiêu-hậu trà-dư.

Đan-liệt cười ngất cười ngặc, cười híp cả mắt lại, rồi nói :

— Bọn thiếu niên hàn việc thường hay thiên chấp ý mình! Cách-tu-thần ốm thì phải dưỡng bệnh ; dưỡng bệnh thì phải ở chỗ vắng người, chẳng lẽ giường người bệnh nằm lại để ở chỗ đi lại huyên điều, thì còn tĩnh dưỡng sao được ? Ấy là ý chánh-nhân như thế, chứ là xuất ư bất đắc dĩ, chớ nhà hàng mà lại rước lấy ông khách ốm, nằm sù sì ra đấy, phỏng có thú gì. Đến như ông bảo người thầy thuốc hình tích khả nghi, thì người ta là người công-ty, thường vẫn ở đây, có bằng cấp, có môn bài tử tế. Người khán-hộ-phụ cũng là người làm việc trong bệnh-viện, nhân có người ốm nào mới phải tìm đến đây, chớ có phải người đâu xa lạ, mà bảo là tự ý riêng ai.

Tôi nói :

— Cứ như ông nói ; giả thử tôi có thưa ông đến sở cảnh sát nữa, thì cũng là vu không đấy nhỉ!

Đan-liệt nói :

— Ông không tin, thì ông thử đi thưa xem ? Đấy có người trinh-thám, ông thử đến hỏi, xem người ta nói làm sao ? Rồi ông mới biết.

Tôi nói :

— Ông Đan liệt ơi ! ông nói cũng có lẽ, song tôi cũng biết làm vậy mà thôi. Vậy giá thử ngày mai đây, tôi dậy sớm, không Cách-tu-thần về nhà tôi, có lẽ ông cũng không ngăn cản tôi đấy nhỉ!

Đan-liệt hơi ra ý ngẫm nghĩ mà rằng :

— Hẳn có quyền tự-do của hẳn, tôi ngăn cản làm gì. Ở đây thì mất tiền thuê nhà, mà đi đâu nữa thì đi, chứ ai việc gì mà giữ. Thế nhưng người ốm mà đi lại, e nữa lại cảm nhiễm phong sương chăng ?

Tôi nói :

— Tôi định đến mai nay thì tôi đến ông ta về nhà tôi, chớ ở đây không tiện cho người ốm.

Đan-liệt nhìn tôi hồi lâu, rồi mặt bỗng đổi ra dáng quí-quyệt. Tôi cũng trông mặt nhìn lại, Đan-liệt nói :

— Đi đường chỉ sợ lại làm cho hẳn chóng chết đó thôi.

Tôi nói :

— Không đón về thì ở đây có lẽ lại càng chóng chết lắm !

Đan liệt gọi bồi mà bảo rằng :

— Đêm rượu nữa đến đây ! Uống say rồi ta đi ngủ.

Lại ngảnh lại tôi mà rằng :

— Ông bảo thế cũng phải ! Bệnh Cách-tu-thần có lẽ không sao khỏi được. Dẫu nào cũng chết, thì đã ở đây hay ở nhà ông nữa cũng vậy, tôi có ngại gì.

Khi ấy người bồi đã đem rượu đến, Đan-liệt nói :

— Xin cứ ông ông nếm một cốc rượu chân-thọ. Và tôi cũng sắp về Lợi-vật, vậy rồi ra kẻ nam người bắc, chén đưa ta nhớ bữa hôm nay . . .

Tôi cầm lấy cốc rượu uống, uống cạn rồi đợ lên cho Đan-liệt xem. Đến khi đương dậy, thì bỗng thấy trời quay đất chuyển, hai mắt tối sầm lại, mỗ hôi toát ra như tắm. Mọi người xung quanh thấy vậy, cho là tôi say rượu, thì nhau mà cợt riễu. Đan-liệt lại giả vờ làm ra bộ kinh sắn, mấy lần chạy lại nâng đỡ dìu dắt tôi. Tôi cảm tức vô cùng, vừa đánh vừa chửi làm nhầm. Sau đến cô chưởng vàng, thấy tri hôn mê, ngất người đi rồi nằm lăn ra đó, mê-man không biết gì là gì nữa.

CHƯƠNG THỨ IX

Tôi ở trên giường vàng dậy : đầu nhức như búa bổ, lưỡi khô môi đắng, không tìm bọn trên là suối, đồng-hồ đã quá ba giờ. Lăng tai nghe thì thấy ở dưới đường, tiếng ngựa xe đi lại như mắc cửi. Tôi định thần lại, nhớn ra biết là ba giờ chiều sực nhớ lại việc hôm qua, bèn hỏm chuông gọi bồi đến. Bồi đến, tôi bảo :

— Sáng sau không gọi ta dậy ?

Người bồi đáp :

— Không thấy người dặn ! Sáng tôi đi vào hai lượt, thấy ngài đang ngủ mệt, tôi không dám đánh thức, sợ ngài mất giấc ngủ chăng ?

Tôi vội vàng mặc áo, rồi hỏi :

— Trời hôm nay thế nào ?

Người bồi đáp :

— Lác bảy giờ mưa to, cuộc đánh quần phải hoãn lại.

Tôi nói :

— Thế thì may ! thật là trời thực ta vậy, nếu không thì còn một mất nào mà trông thấy ai nữa. Anh đi lấy nước rửa mặt và nước uống đưa đây cho tôi.

Tôi lại viết bức thư, vẫn tắt mấy lời, nhờ hẳn đưa cho nàng Phần-hạ-thảo. Cách đó vài phút, người bồi đem nước đến, và đem thư về trả, nói rằng : nàng Phần-hạ-thảo đã đi dán từ sáng rồi. Tôi giật mình hỏi :

— Có về nữa không ?

Người bồi nói :

— Tôi hỏi đến thị-tỳ, thì nó bảo tôi rằng nàng không ở đây nữa. Vậy thì có lẽ nàng không về. Ngài thử xuống hỏi người tau-kỳ ra sở xem.

Tôi vội vàng xuống gác, đi hỏi chủ-nhân, xuống đến nơi thì vừa hay gặp người tau-kỳ. Người ấy trông thấy tôi, chừng như muốn bật buồn cười, song lại cố nhịn lại. Tôi hỏi :

— Nàng Phần-hạ-thảo đi rồi ư ?

Người tau-kỳ đáp :

— Vâng ! Đi chuyến xe sớm.

Tôi nói :

— Có thư để lại không ? Tôi tên là Lôi khắc-Lỗ đây.

Người tau-kỳ giả lảng vào hỏi, rồi trở ra bảo tôi rằng :

— Không.

Tôi cũng cứ thản-nhiên, không ra chiều giới ý, chỉ bảo hẳn rằng :

— Nhờ ông làm ơn đưa hộ cái danh-thiếp cho Cách-tu-thần, nói cho ông ta biết rằng lát nữa tôi sẽ đến.

Người tau-kỳ nói :

— Ông Cách-tu-thần cũng đi vắng một giờ rồi.

Tôi kinh ngạc mà rằng :

— Người ấy đi rồi ư ? Hôm qua còn nằm bẹp một xó, mà hôm nay đã đi thế nào được.

Người thư-ký mỉm cười, hình như cho những câu tôi nói là câu nói lẩn thẩn.

— Hôm qua ốm, nhưng hôm nay khỏi thì đi chẳng được chơ sao ! Tôi thông tin ông ấy ra đi thì bệnh chẳng chưa kịch liệt !

Tôi nói :

— Ở đây còn có một ông khách, người ở bên Lợi-vật, tên là Đan-liệt cũng đi rồi ư ?

Người thư-ký giả vờ để sổ ra xem, rồi nói :

— Ông Đan-liệt cũng đi hồi tám giờ sáng.

Tôi rất lấy làm quái dị, liền nói :

— Ở tôi muốn vào hỏi chủ-nhân câu chuyện.

Người thư-ký bảo đưa « loong-loong » rằng :

— Vào trình với chủ-nhân,[illegible] có khách muốn vào hỏi chuyện.

Tôi đứng đợi một lát, thì thấy tên loong-loong trở ra, vẫy tôi mà bảo rằng :

— Chủ-nhân lái chờ ngài ở phòng tri-sự.

(Còn nữa).

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)



ĐỒNG-HỒ
BÁO THỨC
KIỂU PHÁP
Máy kỹ-mã thượng hạng
Mặt và kim có chất dạ-quang
BẢO-HÀNH 5 NĂM
Giá..... 5 $ 00
BÁN TẠI HIỆU :
A. PERROUD (Nhà xanh)
39, Phố Paul Bert. — HANOI
2098

DỊP TỐT ÍT CÓ

Nếu các ngài muốn may quần áo tây, nên đến hiệu ông H. Vallée, số nhà 37, Rue Paul-Bert (phố Tràng-tiền) Hanoi, ở đấy có các thứ serge marine thật tốt, khổ một thước, cam-đoan rằng toàn laine.
Hạng nhất một coupe 3 m. vừa một bộ quần áo cả gilet giá là 9 p.60
Hạng nhì — 7. 50
Hạng vừa 1 p. 90 một thước, khổ 1 m. 3070

CÁC PHÁO-TÂY MỚI, BÁN CHIỀU-HÀNG

Bản-hiệu có trữ nhiều thứ pháo-Tây để dùng về các ngày tiệc và hội. Lại có riêng một thứ thuốc xanh đỏ (Flamme de Bengale) để các nhà hát dùng cho hợp vẻ-sinh vì chế **không có khói khét**, *sáng tỏ, mùi đẹp và cháy chậm, để lâu không ướt.*
Các quý-khách ở xa có cần tới thì xin gửi thư về thương-lượng và lấy hóa-giá, sẽ gửi theo tàu thủy hay hóa-xa, không gửi giấy thép được.
Xin chiếu-cố.
XUÂN-HÒA, tạp-hóa
99, Phố Hàng Gai, Hanoi.
2097

XIN XEM CHO KỸ

Phần nhiều các quí-khách xem báo thấy có đăng các thứ bán-hiệu, đến khi về mua lại mua ở hiệu thuốc khác, sau nhờ mà làm ra không đặt được, lại viết thư trách bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời kính trình các quí-khách rõ cho và xin các ngài từ rày đi có làng chiếu-cố đến bản-hiệu thì xin nhớ rõ:
« Nhà Bán-thuốc Ed Montès có đồng-hồ ba chuông mà ở ngay giữa phố Tràng-tiền, số nhà 54, Hanoi. »
Nay kính,
Ed. MONTÈS,
54, Rue Paul Bert, Hanoi.

VIỆC BẮC-KỲ

HÀ-ĐÔNG

Việc gì cũng cốt ở như người.

— Làng Đồng-cương vẫn là một làng rất có tiếng lớn trong hạt Thanh-oai, tục truyền từ khi hai cụ Nghề lăng lấy phẩm chỉ về cái thói kiêu-bạc của người làng, đã trót rằng phải thế-thật (1) về sau, thì đã in-tính thật thấy một ngày một suy-đồi, việc học hành chẳng ai màng đến, thói tranh lương đâu đó sinh ra; văn chương chữ nghĩa (1 cô-y ai, mà thấy có thầy cũng thì nấy ra vẻ sỗ; tam phân ngũ liệt, bè nọ đảng kia, đến nỗi kiện cho người ta không mấy ai dám tin rằng làng ấy còn hung-phục lại được nữa. Thế mà được ít lâu nay, may sao những bậc đàn anh trong làng, phần nhiều được những người cũng khá cả thấy cái cảnh điên tàn của làng như thế, bèn lấy làm động lâm, mà rằng muốn lo sao cho được hưng-phục lại mới nghe. Thôi thì những thói hư xưa đều vứt đi hết: đàn anh chỉ một lòng khuyên nhủ đàn em ra công làm lụng, cốức để dành, còn đàn em thì ai nấy cũng chăm chỉ sửng nâng thức khuya dậy sớm. Việc trau dành kiếm cảo thì chửa được tiến, mà việc làm giàu học khôn thì đã tập được gần quen thói. Gia-chí đi lúc có các nghề-nghiệp mới, như nghề *đăng-ten* thì đàn anh làng ấy lại cổ nhộ khuyến nhủ thúc giục các con em làm, khiến cho trong làng trừ được cái vạ ăn-thá ăn-thực, mà cách sinh-nhai cũng dễ dãi hơn xưa nhiều. Hỏi vậy làng ấy tuy rằng chưa thật cải-lương theo phép mới hẳn, nhưng cũng đã thượng hòa hạ-mục, vật thịnh dân phong, cái tinh-thần cải-lương ngày càng đi theo đó được khỏi khá. Mà cái trò trong làng lớn bé đã hào được nhau, làm ăn đã được dễ dãi, thì mọi việc công ích công lợi cũng dần dần thi-thố được nhiều: đường sá đã sửa sang lại, đình miếu đã tu-tạo lại, khiến cho một người nào giá đã nhìn cảnh làng Đồng-dương tự vài ba mươi năm về trước mà lại nhìn cảnh làng Đồng-dương bây giờ, mới biết rằng đổi đằng khác nhau ra làm: Cho hay muốn việc lại người!

(1) Tục truyền làng ấy hễ ai có nhà kia vẫn là tiền người làng ấy, sau vì nỗi sinh kế quẫn bó ấ, phải đi tha phương cầu thực; chẳng bao lâu được hai người con đỗ thi-cũng đỗ thám sĩ cả. Pho-qui qui cổ hương, hai anh em ông Nghề mới định cùng nhau vinh qui nơi quê cha đất tổ; nhưng khi về thì dân Đồng dương không nhận mà cũng chẳng ai đi đón rước gì. Bởi vậy hai ông Nghề phẫn chí ra đình thề rằng từ rày những người bọn-nước sau qui thì đừng sinh ra ở làng này nữa. Thì xong rồi đi, quả nhiên từng ấy từ nấy lại người phải đợi về nghề học thời, về sau ai nấy cũng thế cả rằng lời thề của hai ông Nghề phải giữ lấy!

trở về; tên Ng-v-Than 40 tuổi, Ng-v-Mão 35 tuổi. Ng-v Dê 17 tuổi Lưu-v-Phong 17 tuổi và Ng-văn-Tòng 18 tuổi phạm tội đã đồng nay phải giải vào Tòa án để xét.

Tin vật. — Tá Ng-v-Chương 22 tuổi, Ng-bị-Hai 23 tuổi làm nghề buôn đồ cũ, không có nhà ở Hanoi, bị bắt được mang 15 cân chì bỏ nghề là của ăn cắp tên Đặng-v-Lư 20 tuổi làm bồi; nhà ở Hà-đông, bị kẻ là ăn cắp đồ vật giá 20 p. của Mme Ng-thị-Long ở đường Sơn-tây số 7 đến phải bắt để xét.

VIỆC KINH-ĐÔ

Thầy bói cùng kẻ trộm đồng lòng. — Ở gần nơi bến Cây-gạo chợ Dinh có một người đồng-hồ thường hay lên đồng và bói toán lại có phép riêng làm nhiệm hiết trước được những công chuyện của người đến bói, hoặc ai có việc gì thời viết thư hỏ việc ấy bỏ vào bì niêm kháng lý rồ đem bỉ ấy để trên bàn thờ thắp nhang đến lên cảng lễ, một lời thì người đồng ấy nói liền các công việc viết ở trong thư — Vì cái làm nhiệm lý mà lắm người đến cầu khẩn càng vái, chẳng khi nào ngớt.

Vừa rồi có một bà cũng một cô kia đến là quyền thuộc một nhà quyền quí, nhơn một hôm bị mất trộm hết làm cái áo nhiễu và hàng; trong số ấy thì cô ấy bà kai cái của cô sáu cái. Khi mất xong đã tra hỏi thu kiếm khắp chùng mà của mất chẳng thấy, mới đi đến hỏi tại nhà người đồng-cô ấy. Việc hỏi toán này thầy bói cũng làm điều ứng nghiệm, nhưng nhà chủ phải tới lui cũng vài phen phí nhiều lần nghe đâu tốn hết hơn chục bạc rồi người đồng mới chịu lên đồng mà bảo rằng những vật ấy đều tại ở trong một cái nhà đến giờ ngày thấy đã bọn thì thầy lại lên đồng, chạy đến nơi một cái nhà thì lấy ra được hai cái áo nhiễu các vàng chính là áo của bà đã tìm ra còn của cô thì không tìm được nữa. Khi bà đã tìm được hai cái áo, thì việc ấy tưởng là yên rồi, mà cô cũng có lòng nhân từ, không muốn tra hỏi bói, khoa làm gì cho thêm phiền phí, nhưng bà cô không chịu, quyết hỏi đồng hộ bảo phải tìm cho ra, rồi tại thấy hộ đồng lên bảo rằng ngài chỉ cho tìm hai cái mà thôi. — Câu nói ấy vô lý quá, làm cho bà nổi tức giận đem việc ấy vào kiện số Đệ-thành thì người đồng hộ phải lồng giam ngay. — Giam suốt hai tuần đã hết sức khổn đốn, lại thêm những lời xét ra phán đoán rất minh chánh và rất khéo khôn, cho nên bác đồng hộ đã phải thú thật rằng người lấy của đó chính là một người tôi tớ ở trong nhà, nghe việc ấy cửa bỏi đến bác đồng hộ, nên có cho bác một số tiền rồi lại chỉ hai cái áo để trong miếu là áo của bà mà bà cô tìm cho ra thì phải trả lại; còn sáu cái áo của cô, thì cô không muốn đòi hỏi tìm kiếm thêm phiền, nên cô giấu biệt; chẳng may bà lại cố truy tìm cho ra cả tám cái mới phải bắt buộc gian chịp khổ sở lắm thì phải thú thiệt để nhờ lượng trên dung thứ cho.

Lời thú đã làm thì đứa gian phải xuất đầu, rồi cả hai người đồng-bóng cùng kẻ tôi tớ bắt lương kia phải trả lại hết thảy các món phí tổn về sự bói khoa và trả lại sáu cái áo lấy, lại còn phải tội tình đường khác nữa.

Xem như chuyện này thì biết rằng các loài đồng-cô bóng cậu quảng xiên như thế thật chẳng nên tin, mà cái nghề hiểm ấy của chúng nó chính là nghề thông đồng với những đứa trộm cắp, bảo cho nên đã bị mất trộm lại còn đi đến nhà kẻ đồng bóng mà bói khoa. Ấy cũng như mất trộm thêm một lần nữa.

(Xem tranh thứ tư)

SÁN-NHIÊN-ĐÀI

Tối thứ sáu 14 Septembre 1923
Diễn hai tích
Một tích chèo cổ — *Một tích tuồng phơ*
Tích thứ nhất:
THẢM PHỦ PHỤ BẢN
Tích thứ hai:
GIANG-ĐÔNG PHỐ HỘI
Có múa bài bông
Toàn đào kép trẻ con 12, 13, 14, 15 tuổi diễn rất khéo.
Tối thứ bảy 15 Septembre 1923
Diễn tích
SỐ SỐNG DUYÊN MAY
Sống thừa nhờ cỏ tướng tinh.
Kia ai thác đo ngẫm tình nên thương
Khen thay tạo-hóa đưa đường.
Hẳn hai duyên mới tỏ tường nghĩa xưa.
(Tích mới soạn, rất hay, rất vui)

DƯƠNG BÁ-TRẠC
ET
TĂNG-KHÁNH-LONG
dit ĐÔNG-NAM-MỸ

Dệt lãnh lụa, vải-màn, khăn mặt, đóng giày tây, giày ta, va-ly, làm mũ (nón), khăn sếp, ghệ mây, và buôn đủ các thứ hàng Bắc-kỳ, bán cất và bán lẻ.
Tổng cục: Hà-nội phố hàng Bông, số 152.
Phân cục: Sài-gòn đường Catinat, 10. đường Bonnard, 90.
Công-sưởng tại Thái-hà-ấp.
Hàng tốt giá hạ, quí-khách chiếu cố xin cứ gởi thư về ĐÔNG-NAM-MỸ số 152. Rue du Coton. Hanoi.
2095

SÁCH MỚI XUẤT BẢN

ẤU-HỌC TOÁN-PHÁP
CỦA
NGUYỄN-NGỌC-QUẾN
soạn
Giá 0$30 một quyển
Tiền cước gửi recommandé 0$11
Bán tại Bản-quán và có gửi bán ở các hàng sách.

Cuộc đấu-xảo của hội Khai-trí tiến-đức tại Hanoi
Mở từ ngày 25 Novembre đến ngày 10 Décembre 1923

Xưa nay các nhà mỹ-nghệ hình như cho cuộc đấu-xảo là một trường để bày các đồ hàng chiếu khách, cho nên ta đã thường trông thấy nhiều đồ đã đem đấu-xảo hồn năm lắm, hay là những món hàng hàng ngày bày trong chợ, hay bày trên giá hàng trong phố. Như vậy thì sao gọi là đấu-xảo được?
Hội Khai-trí Tiến-đức đặt ra cuộc đấu-xảo này cốt ý duy-trì lấy cái tinh đặc-biệt một cuộc thi khéo để chấn-hưng mỹ-nghệ, như bên Pháp có cuộc thi gọi là « Salon », cho nên bản hội đã định chỉ nhận vào cuộc thi ấy các đồ đạc thật khéo mà mẫu mực đều đặn vừa được thích thời, vừa được dão-dụng; còn những đồ tạp-nhạp, kiểu nọ lắm kiểu kia, làm không dụng công thị quyết nhiên bản hội không nhận. Vậy các nhà muốn dự cuộc đấu xảo này xin chú-ý cho, mà phát minh ra nhiều kiểu mới, vừa đẹp vừa tiện-lợi, mà lại chau chuốt kỹ càng, đem đến thì thì bản-hội sẽ hoan-nghênh lắm.
Cuộc đấu-xảo này chia làm hai ban: một ban thì toàn đồ cổ; một ban thì toàn đồ tân tạo hoặc đồ vẽ, đồ sơn, thêu, dệt, chạm, khảm, sứ sành, v. v.
Ai có đồ đạc muốn đem đến đấu-xảo, nếu chưa viết thư cho bản hội biết, thì nên viết thư ngay cho M. Hiérolle, Đốc-học trường Mỹ-nghệ, hay là cho ông Lê-văn-Phúc, nhà in phố hàng Gai, số 80 trước ngày 25 Septembre này, vì từ ngày 28 Septembre tới ngày 1er Octobre, bản hội có cử mấy ông đến các nhà đã viết thư để xem xét một lần đầu để lựa các đồ-đạc muốn cho dự thi.
Còn ngày nhận đồ đưa lại đấu xảo thì mới dự định là ngày 20 Novembre 1923.

Rượu bổ-đào:
TONIQUE TONKINOIS
Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG



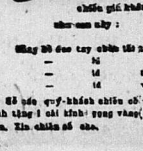
Theo hình tự-nhiên in ra đây, chớ không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình lạ, làm trẻ-con và người có trí khôn thì không ai có thể lấy được!
Xin xem-xét và so-sánh cho kỹ kẻo nhầm to lắm!

Ngày mồng 7 tháng năm, niên-hiệu Khải-định thứ ba, tôi Nội-các phụng lời chỉ-dụ phê rằng:
Chiếu nay đã được phòng cấp MONTÈS qui bằng, có chỉ nên một thứ rượu bổ để tăng ngự dụng, rất hay, đáng nên gia thưởng, truyền lục phê thị gửi cho qui được phòng chế-sáng để lấy thanh-giá.
Khâm thử.

欽此
敕旨准賜名大補酒
欽賜
內閣等處
奉

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ: 2$25 một chai lớn; từ sáu chai giở lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*
Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kê những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy, giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.
Bào-chế MONTÈS
54, Phố Tràng-tiền, 54
HANOI
Xin xem kỹ theo ở trong tích to bản-hiệu.

VỎ KÈN
Đồng-hồ đeo tay hạ giá
Mỗi cái 1$00



Theo các quý-khách, những đồng-hồ đeo tay của bản-hiệu vì giá hạ nên 3 quan năm chẳng tới xin hỏi giá mỗi cái 1 $ 00 nên chiếu giá không bớt thêm xin biểu cái kính giọng vàng cả hộp xin xem như sau này:

		giá trước		giá nay
Đồng hồ đeo tay chiếu tối nhảy giờ		8 $ 00	nay	4 $ 00
— bỉ	có kim lỵ	— 8 00	—	5. 00
— id	kim thép và kim vàng	— 4 50	—	3 50
— id	vuông thực xinh	— 5 50	—	4 50

Đồ nào quý-khách chiếu cố cho 4 cái mà không bớt giá, chiếu giá trước thời xin tính thêm 1 cái kính giọng vàng, cái nữa và 4 cái hộp bằng aluminium và đồ liền nước sơn. Xin chiếu cố cho.
TONG-YUNE-TAI
49, Phố hàng Ngang, HANOI

số 94

NGỌC-KIỀU-LÊ

(Chuyện một người nữ-sĩ có tài nhà ngọc phun châu, lại giữ được giá trong tuyết sạch, đáng làm gương cho bạn quần-thoa. Xem chuyện này thì đã biết rằng các bậc danh-nhân ở trên thế-giới từ xưa đến nay, đều bởi cái tinh-anh trong trời đất chung đúc mà nên, thay Tạo hóa có phân biệt nam-giới và nữ giới.)

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Người mặc áo xanh nói:
— Tiểu-đệ làm xong bài thơ này thì giai-nhân kia, mười phần đã chắc đến bảy, chẳng lẽ đại-huynh lại cam-tâm nhường tiểu-đệ hay sao!
Người mặc áo trắng nói:
— Tiểu đệ mọi ngày còn cạo hủng làm thơ, hôm nay bị đại-huynh ép-đảo thành ra chẳng nghĩ được chữ gì vậy. Bây giờ tiểu đệ nông mấy chén rượu, hãy ngâm một giấc, để dưỡng tinh-thần, rồi sau sẽ làm một bài, thi tài với đại-huynh.
Người mặc áo xanh nói:
— Đại-huynh muốn nông rượu, để tiểu-đệ đem bài thơ này bình lên một lượt, khiến đại-huynh vừa nông rượu vừa nghe thơ, phỏng có nên chăng.
Người mặc áo trắng nói:
— Nếu thế thì còn gì thú bằng!
Người mặc áo xanh liền lên giọng bình thơ (1). Mới bình được bốn câu, người mặc áo trắng không đợi cho bình xong, đã khen lấy khen để mà rằng:
— Hay! Hay thật! Hãy xin mừng một chén rượu đã, rồi sẽ bình!
Nói xong, liền rót một chén rượu đưa cho người mặc áo xanh uống. Người mặc áo xanh hớn-hở vui cười, cầm lấy chén rượu uống cạn, rồi lại bình nốt bốn câu nữa cho trọn bài thơ.
Khi bình xong, người mặc áo trắng lại nâng-nỡ khen-ngợi. *Tô-hữu-bạch* đứng ở phía ngoài cửa sổ đã xem hết cả, không thể nhịn được, bỗng bật cười to. Hai người ngạc nhiên giật mình, vội-vàng chạy ra ngoài cửa sổ để xem người nào.
Khi trông thấy *Tô-hữu-bạch* liền hỏi:
— Ai đó? ai lại đứng nấp ở đấy mà cười chúng tôi thế?
Tô hữu bạch đáp rằng:
— Tôi nhân thấy trăng đẹp, đạo chơi qua đây, bỗng nghe được mấy câu thơ hay, rất lấy làm thích-chí, thành ra bật cười, xin các ngài thứ lỗi.
Hai người nhìn *Tô-hữu-bạch*, thấy mặt mũi khôi-ngô, câu chuyện lại hợp thú. Người mặc áo trắng liền nói:
— Thế ra đại-huynh cũng là một ông bạn tri-âm trong làng thơ, có thêm vị lắm thay!
Người mặc áo xanh nói:
— Đã là tri-âm thì hãy vào đây ngồi chơi một chút xem nào!
Nói xong, liền cầm lấy tay *Tô-hữu-bạch* dắt vào trong nhà. *Tô-hữu-bạch* nói:
— Có dám tiểu đệ lại dám quấy-nhiễu.
Người mặc áo xanh nói:
— Không hề chi! « Tô-hải giai huynh-đệ », vậy rằng bốn bề nhà sinh một nhà!
Nói xong, mời *Tô-hữu-bạch* ngồi rồi gọi người nhà rót rượu. Lại hỏi rằng:
— Chẳng hay tôn tính đại-danh là gì? xin cho tiểu-đệ biết.
Tô-hữu-bạch nói:
— Tiểu-đệ họ *Tô*, biểu tự là *Liên-tiên*. Còn hai ngài đây chẳng hay tôn-tính đại-danh là gì?
Người mặc áo trắng nói:
— *Tiểu-đệ họ Vương, tên gọi Văn-khanh*. Chữ « Văn » là vẽ-chương và chữ « Khanh » là khanh-tướng vậy.
Nói xong, lại trỏ người mặc áo xanh mà bảo rằng:
— Chỗ-nhân đây họ *Trương*, tên gọi *Quí-như*, là một ông tài-tuấn bậc nhất trong vùng này, mà cũng là một tay tài-tử đó! Cái vườn mai này tức là nơi đọc sách của *Trương-quí-như* đại-huynh đây!
Tô-hữu-bạch nói:
— Thế mà để không được biết, dám xin thất lễ.
Tô-hữu-bạch lại hỏi rằng:
— Vừa rồi để được nghe mấy câu thơ, tất là bài thơ vịnh tâm-liền thì phải!
Trương-quí-như nói:
— Bẩm huynh đúng ở ngoài chỗ nghe trộm mà hiểu được ý-tứ trong bài thơ! Quả là bài thơ vịnh liên-liền đó! Nhưng bài thơ ấy thật có nhiều chỗ khó.
Tô hữu-bạch nói:
— Khó chi bài ấy! Chẳng hay người nguyên-xướng là ai mà đại-huynh lại chịu phí công nghĩ-ngợi như thế?
Trương-quí-như nói:
— Khó về một nỗi họa vần. Tiểu-đệ nghĩ đã lâu công-phu mới viết được thành bài đó!
Tô-hữu-bạch nói:
— Cứ như lời đại-huynh nói thì nguyên-xướng bài này chắc là một người hay!
Trương-quí-như nói:
— Nếu không phải người hay thì khi nào tiểu-đệ chịu nghĩ.
Tô-hữu-bạch nói:
— Hai đại huynh đã có lòng yêu thì xin thuật chuyện cho rõ!
Vương-văn-khanh nói:
— Câu chuyện này thì vị lắm, không dám khoái thương mà nói ra. Nếu quý-huynh muốn nghe, thì phải uống 3 chén rượu thật đầy, bấy giờ chúng tôi sẽ xin nói.
Trương-quí-như nói:
— Phải đấy! Phải đấy!
Nói xong liền gọi người nhà rót rượu. *Tô hữu-bạch* nói:
— Thật quả tiểu-đệ không nông được mấy bồi rượu.
Vương-văn-khanh nói:
— Muốn nghe câu chuyện thú vị ấy thì tất phải cố mà nông
Tô hữu-bạch cố gượng nông cạn 3 chén rượu đầy. *Trương quí-như* lại nói:
— Đại-huynh muốn xem bài thơ ấy lại phải nông 3 chén rượu.
Tô-hữu bạch nói:
— Hãy cho xem đã, rồi sau sẽ xin nông!

(Còn nữa)

Tây thi và *Vương-tường* thuở xưa cũng không sánh kịp! Nàng có phải thộ không chịu kết-duyên cùng phường tục-tử, chỉ cố tìm một người tài tử nào thi-ca tứ-phú địch-thủ được với nàng thì nàng mới chịu lấy. Hôm trước nàng đến thiên-hương ở chùa đây, trông thấy tấm liễn, có đề một bài thơ vịnh tiên-liễn. Nàng ấm-nhẩm khẩn trước làm-bầu rằng: « Nếu ai họa bài thơ này được hay thì tình nguyện xin lấy. » Vì thế tiểu-đệ cũng *Vương* đại huynh đây cố hết sức bình-sinh mà họa. Nay tiểu-đệ họa được thành bài thì việc hôn-nhân này đã có chắc bi-vọng. Đại-huynh nghe bài thơ ấy có được k ông?
Tô hữu-bạch nghe nói, hiểu ngay là con gái quan thị-lang họ *Bạch*, nhưng không nói ra, chỉ đáp lại rằng:
— À! Đến đuốc như thế! Vậy xin cho xem bài nguyên-xướng.
Trương quí-như nói:
— Đại huynh muốn xem bài thơ ấy lại phải nông 3 chén rượu.
Tô-hữu bạch nói:
— Hãy cho xem đã, rồi sau sẽ xin nông!

(Còn nữa)

Sự này đã hiển nhiên như thế, chẳng biết có ai chịu tin chăng ? hay là bảo rằng cái phép màu nhiệm đã kể trên kia là một phép nên tin nên cậy.

Tục có câu : « Trăm thảo-trừ-căn » chung cân : « đánh rắn phải trừ nọc » thế thì cái thuật gì mà biết mà biết chữ ở trong thơ đã niêm, cũng nên biết luôn thể để trừ cho hết cái họa vu hoặc dân ngu, thật là một điều bịnh phúc lắm vậy.

Ở trần trường cũng đi xe đạp. — Hồi 9 giờ tối hôm kia một cậu thiếu-niên thuê cái xe đạp đi chơi, khi đạp qua nơi Đập-đá, có một cậu thiếu-niên nữa đang tắm ở dưới sông trông thấy liền kêu thì cậu này đứng lại, cậu này đang tắm nhỏ trần trường bộ lộ như thế mà nhảy xồm lên xe rồi đạp chạy bay, qua lại đập-đá vài vòng làm bẩy giờ biết bao nhiêu là người đi lại nơi ấy, trông thấy thế, ai lại không ngẩn ngơ cho cái thói giữ mau kia. Cái thú vị đi xe đạp ba có cái sao nỡ nhưng như thế, không trách nào mà ngày nay có hàng mấy nguồn người biết đi xe đạp ở nơi Kinh-đô, mà một người ở trần trường đi xe may không ai nói đến, thế tất của nhiều người bỉ chước nữa, thật là nên chán quá.

Việc Nam-kỳ

SAIGON

Xe-lôa cán. — Xe-điện ở Saigon chạy đi Chợ-lớn đụng tên Trần-v-Bon chở ghe gốc ở làng Nguyệt-anh (Mỹ-tho), tên ấy đang vát bao không cho hãng dầu.

Dắt tên ấy vào nhà thương, quan thầy khám nghiệm thì nói lại tay trái và nhiều cái xương khác nữa.

Kế một it lâu tên Trần-v-Bon tắt hơi.

Ông cò quận thứ nhì đang làm ăn kết được coi lối tai-ai.

Coi hát mà bị đâm. — Đêm hôm qua tại rạp hát đường Doumenont tên Ng-v-Ngọc sô-phơ bị tên Huỳnh-v-Giỏi chém 4 dao.

Đem tên Ngọc vào nhà thương, bắt đặng tên Giỏi vì tên này chơi hồn với chị nọ.

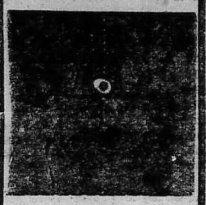
Ông cò quận thứ nhì phải vô nhà thương mà hỏi tên Ngọc.

Muốn lãnh thưởng. — *Chợ-lớn.* — Ngày hôm 1er Septembre mấy người nhà giàu Tân-lao (Chợ-lớn) thấy tên Phu-v-Chung đi vòng lối nhà họ nên biết là quân gian, bắt đem lại làng. Hỏi ra thì tên Chung nói nó mới mua 3 ve rượu lậu, đem chôn trong vườn của mấy người nhà giàu cho sở Thương-chánh hay mà báo, hầu có lãnh thưởng.

KỲ TÊN KHÔNG RÕ

Bản-quán xin cậy người mua báo khi có việc gì viết thư đến hỏi bản-quán, thì nhớ biên mấy số in ở nhãn giấy gói báo, hoặc là gởi cho bản-quán cái giấy quấn ấy, để cho người làm sổ tìm kiếm. Các sắc ngài thường hay ký tên vẫn tắt, hoặc nhái quí, không rạo đạo được, thành ra nhiều khi bản-quán không biết cái tên thật của ông.

CẢ ĐÊM KHÔNG NGỦ ĐƯỢC!



. . . . . Khổ quá !

Vậy muốn ngủ ngon dấc có gì là khó đâu. Cứ uống thuốc SIROP FOLLET thì cả đêm ngủ yên và dễ chịu ngay.

Dùng thuốc SIROP FOLLET, thì ngủ yên cho ngay, và yên ổn để địu được tên. Uống thuốc được mấy phút đồng hồ thì đau đớn bức rức đến đâu cũng thấy dễ chịu ngay.

Đau gắn, đau xương, đau thận, đau gan, đờ đội đến đâu, dùng thuốc SIROP FOLLET cũng trừ được một cách hiệu điệu. Dùng tới nốc ly thì đau gắn ở đâu cũng trị được một cách rất chóng. Huộc đau ở đâu, ở răng ở xương xuống v. v. cũng vậy.

Thuốc SIROP FOLLET trị bệnh ho cũng diệu lắm đàn ho đến thế nào cũng vậy. Thế cho nên người ta thường dùng để trị bệnh ho cơn.

Người lớn có thể uống được 3 tiu là xếp một ngày không có điều gì ngại cả. Con trẻ thì uống 3 ti là cà-phê.

Các hàng bào chế đều có bán.

Chính điểm : Maison FRÈRE, 19, Rue Jacob, Paris.

SÁCH MỚI XUẤT-BẢN

LA COMPOSITION FRANÇAISE

aux examens franco-annamites

của M. L. HOULLIER

Giáo-sư trường Bảo-hộ soạn riêng cho học-trò Việt-Nam

Bán tại nhà in bổn quán

Giá mỗi quyển . . . . . 0 $ 12

Tiền cước mỗi quyển . . . . . 0 , 12

Ai ở xa, xin biết thư về cho ông **Bùi-xuân-Thăm**

Số 88, Rue du Coton Hanoi.

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM

(Paiements en timbres-postes)

Nhiều ông gửi tiền trả bản-quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho bản-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài từ ra những tiền đổi chỗ ấy, còn thì bản-quán không nhận liền gì trả bằng con-niêm cả.

ATOPHAN-CRUET

THUỐC ATOPHAN-CRUET

Là một vị tinh hảo không có pha chế nhiều món

Mỗi hoàn 0,50 cr. (uống từ 3 đến 8 hoàn trong 24 giờ)

TRỪ CÁC BỆNH ĐAU LẮT-LÉO VÀ GÂN-CỐT

THUỐC PHÁP Trữ tại : 6, Rue de Pre-de-la-Mule, PARIS Ở PHÁP QUỐC LÂM

Cũng có bán tại : Hanoi, Bà CHASSAGNE, Pharmacien, Haïphong, L. BOURCHIGNON, Pharmacien, và các hiệu bào chế khác.

THUỐC DRAGÉES RABUTEAU

(hiệu đầu nai)

Thuốc này thực đáng làm nổi danh tiếng cho người bào chế ra, vì hiệu đã đồng khắp trong các nhà thương và các nhà nuôi người ốm ở bên nước Đại-pháp. Thuốc này ngày nay ai ai cũng đã biết tiếng, mà lấy làm qui-hóa, lấy làm tin dùng, vì là một thứ thuốc có giá trị đặc biệt. Hãy xin kể các thứ bệnh mà thuốc này có tài chữa khỏi : bệnh suy nhược của đàn ông đàn bà ; bệnh thổ huyết, con gái đến thì ; bệnh yếu đuối trong khi thai nghén, trong khi có sữa cho con bú ; bệnh một nọc quá về sự làm ăn, bệnh ngơ ngẩn, bệnh đau lưng, đứt gân, vân vân.

Chỉ dùng vài lọ thuốc Dragées Rabuteau hiệu đầu nai) thì các bệnh kể trên khỏi.

Ở các hàng bào chế to đều có bán rẻ.

6056.

痔瘻林柱張

HỠI CÁC ÔNG MẮC PHẢI BỆNH TRĨ ! XIN MỜI CÁC ÔNG QUÁ BỘ, TÔI CHỮA BỆNH NÀY

BỆNH TRĨ (tức là bệnh lòi tí) thực nhiều người mắc phải, chẳng những là đau đớn, nhọc nhằn đến hết đại-tiện mang rất khó khăn, lắm khi đau đớn, thật là bất tiện cho người ta làm, lỡ không chữa ngay cho khỏi, để lâu thì càng ngày càng thận nặng mà sau khó chữa.

Khi nào chữa bệnh này đều đúng đau nói cho nên người có bệnh lấy làm đau đớn, nếu nên tôi dùng tâm nghiên-cứu một cách mới chuyên-trị chữa bệnh này không đau, không nói, chỉ trong mấy hôm thôi những mối mụn tự-nhiên rụng rời, mà trong khi dùng thuốc có thể làm lụng như thường không mất thì-giờ. Vậy người nào mắc phải nghệ nên mời đến :

M. TCHUONG-QUAY-LÂM

R. Paul Bert Hanoi. — HANOI

Nay tiếp khách từ 8 giờ rưỡi cho đến 2 giờ chiều, có phiếu từ 2 giờ rưỡi đến 5 giờ.

Các bịnh ai đến xin bản tiếp.

Thư từ gửi trả lời ngay. 2000

THUỐC THỤT

Injection Peyrard

D'ALGER



Là thứ thuốc lâu năm nhất, công-hiệu nhất để trị bệnh lậu và tất cả các bệnh chảy mủ cũ hay mới.

Trong 232 người Á-rập thì 231 người khỏi

về thứ thuốc này

(Theo tờ trình của viên thầy thuốc ở Alger)

BÁN TẠI :

SPÉCIALITÉS PEYRARD

46, Rue de Grenelle. — PARIS

Nhà Bản-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm mở cũng có bán từ tám giờ sáng.

Dùng thuốc phải cẩn-thận mới được!

Rượu bổ-đào : TONIQUE TONKINOIS

Bỏ mười mấy năm nay Bản-hiệu giao-thiệp với người bản-xứ đã nhiều lắm, vì đã được lòng quí-khách tin-cẩn lắ bởi sự thực-thà ngay-thẳng. Tưởng may cũng nên nhắc lại để các ngài sơ-sanh và tuy-xét thì sẽ biết rõ hơn sự thực-thà của Bản-hiệu. Thứ rượu bổ-đào của Bản-hiệu người bản-xứ đều biết tiếng là một vị thuốc rất bổ thần và rất quí đã trị các chứng bệnh như : kém ăn-ngủ, mỏi-mệt, còm-yếu, hay chóng mặt nhức đầu, đau xương đau mình, lại rất là bổ sức cho đàn-bà đẻ, người ốm mới khỏe, người già-yếu sức lực kém có thể khỏe lại như khi trẻ, con nít từ 10 tuổi sẽ được mau lớn ! Vì thế thứ rượu này đã được vô-số kẻ chứng-chỉ là công-hiệu.

Giá bán 1 $ 25 một chai lớn, từ sáu chai trở lên sẽ trừ hoa-hồng.

Hiệu Bào-chế MONTÉS, 54, phố Tràng-tiền, Hanoi.

Nhà đồng-hồ hai chuông

TỨC LÀ HIỆU

QUẢNG-HƯNG-LONG

Ở phố hàng Bồ, số 79, tỉnh Hà-nội

Bản-hiệu bán các thứ hàng nội, đồ làm nhà, các đồ tạp-hóa, các thứ đồ đồng

BÁN HẠ GIÁ, VÀ XUẤT NHẬP TỰ-DO

Xin mời quí-khách các tỉnh khi về Hà-nội, lại thăm bản-hiệu.

泰NAM-THÁI南

6, Quai Clémence au — HANOI

ở phố Bờ-sông, số nhà 26, HANOI

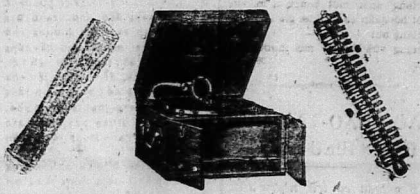
Bản-hiệu có bán gỗ lim cây, gỗ lim phiến, gỗ lim xẻ thành khí, các thứ gỗ tạp, gỗ gụ, gạch xây tường và có nhận cả đóng các thứ đồ-đạc và các thứ lối cửa

Hàng tốt giá hạ.

NAM-THÁI

Kính-cáo

2023



CHANSON & Cie

58, RUE PAUL BERT, HANOI

Bản-hiệu có bán các thứ máy hát mới về rất rẻ, rất tốt và rất đẹp, và lại có cho thuê cả máy hát và các thứ đĩa, tiếng Bắc, tiếng Huế, tiếng Saigon, tiếng Tàu, tiếng Tây.

Bản-hiệu có bán cả các thứ điếu rất đẹp, rất tốt và hợp cách vệ-sinh.

Bản hiệu mới có thứ mở « ÉMAILLINE » để lau đĩa hát rất tốt mỗi ống là 0$40.

Nay kính cáo.



GRANDS MAGASINS REUNIS

Hiệu Gó-đa cũ ở phố Tràng-tiền, Hanoi

VỀ MÙA NĂM 1923-1924

Có bán chiêu-khách những hột các thứ rau và hột các thứ hoa của nhà Vilmorin Andrieux chế ra

NHỮNG HỘT ẤY ĐỰNG BẰNG TÚI NGOÀI CÓ VẼ VÀ CÓ CAM ĐOAN Ở ĐẤU LÀM VÀ MẤY NĂM

Xin xem giấy khai hàng

MỚI SANG

Chục xe cao-xu — Vòng bánh — Nan-hoa — Vải lợp mui đủ các mùi

SOCIÉTÉ FRANÇAISE DE TRANSPORTS

Pousse-Pousse Saigonnais

7, Boulevard Bobillot, Hanoi

2009

LAXO SODYL

Một thứ hạt gạp chất muối của loài quả thì xủi bọt lên.

Là thứ thuốc nhuận tràng rất tốt.

Thứ thuốc tẩy rất dễ dùng.

Trừ bệnh táo cũng các chứng khác vì bệnh táo sinh ra một cách rất chóng, như nhức đầu, đau gan, đau vị, đau ruột, bệnh trĩ, đau đầu ruột, bệnh trệ, nhọt lở, vân vân.

Thứ thuốc này hiệu nhất, rẻ nhất.

Giá tiền : 1 $ 25 một lọ 10 hay 15 liều

Về phần Đông-pháp có gởi bán tại :

Hiệu Bào chế E. CHASSAGNE

59, phố Paul-Bert, Hanoi

CẦN NGƯỜI LÀM

« *Công-ty Phạm-văn-Phi chúng tôi sửa mới* « *thầu lại được việc chở thơ và hành-khách* « *đường Vinh đi Đông-hà trong 5 năm nữa.* « *Vậy chúng tôi đang mở to thêm nhà máy* « *và đã mua thêm nhiều xe mới ở Tây sang,* « *nên đương cần dùng những người thợ tiện,* « *thợ nguội và những người biết lắp máy xe* « *ô-tô. Ai biết nghề vào Vinh hỏi sẽ được* « *lương cao.* »

2018 **PHẠM-VĂN-PHI Công-ty lại cáo**

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)